

TÓM TẮT BÀI GIẢNG NÂNG CAO

Chuyên đề: Tính Từ & Trạng Từ (Adjectives & Adverbs & Quy Tắc Chuyển Đổi)

1. Phân biệt Tính từ và Trạng từ trong tiếng Anh

Trong tiếng Anh, chúng ta có thể diễn đạt cùng một ý nghĩa bằng hai cách sử dụng: dùng **Tính từ** để mô tả danh từ hoặc dùng **Trạng từ** để mô tả hành động.

A. Tính từ (Adjectives)

Bổ nghĩa cho danh từ, đứng sau động từ "to be" hoặc đứng trực tiếp trước danh từ để làm rõ đặc tính.

Cấu trúc 1: S + be + Adjective + Noun

Cấu trúc 2: S + be + Adjective

HỆ THỐNG VÍ DỤ MINH HỌA CHI TIẾT:

- Ví dụ 1 (Tốc độ):** They are **fast** runners. → They are fast. (Họ là những người chạy nhanh.)
- Ví dụ 2 (Cẩn thận):** She is a **careful** student in our class. (Cô ấy là một học sinh cẩn thận trong lớp chúng ta.)
- Ví dụ 3 (Kỹ năng):** He is a **good** singer at school music festivals. (Cậu ấy là một ca sĩ giỏi tại các lễ hội âm nhạc của trường.)
- Ví dụ 4 (Thời tiết):** It was a **heavy** rain yesterday afternoon. (Đó là một cơn mưa nặng hạt vào chiều hôm qua.)
- Ví dụ 5 (Mức độ chăm chỉ):** Nam is a **hard** worker in every project. (Nam là một nhân viên chăm chỉ trong mọi dự án.)

B. Trạng từ (Adverbs)

Bổ nghĩa cho động từ thường, mô tả chi tiết cách thức, mức độ hoặc thời gian mà một hành động được thực hiện.

Cấu trúc: S + Verb + Adverb

Cách hình thành thông thường: Tính từ + ly (ví dụ: slow → slowly, careful → carefully, quick → quickly)

HỆ THỐNG VÍ DỤ MINH HỌA CHI TIẾT:

- Ví dụ 1 (Tốc độ):** They run **fast**. (Họ chạy nhanh.)
- Ví dụ 2 (Cẩn thận):** She drives her car **carefully** on rainy days. (Cô ấy lái xe cẩn thận vào những ngày trời mưa.)
- Ví dụ 3 (Kỹ năng):** He sings English songs **well**. (Cậu ấy hát các bài hát tiếng Anh rất hay.)
- Ví dụ 4 (Thời tiết):** It rained **heavily** last night. (Trời mưa rất to vào tối qua.)
- Ví dụ 5 (Sự rõ ràng):** The teacher explained the complex grammar lesson **clearly**. (Giáo viên giải thích bài học ngữ pháp phức tạp một cách rõ ràng.)

2. Bảng tổng hợp & Quy tắc chuyển đổi cấu trúc (Sentence Transformation)

Khi chuyển đổi câu từ nghĩa "Tính từ + Danh từ" sang "Động từ + Trạng từ" (hoặc ngược lại), chúng ta thay đổi từ loại và điều chỉnh cấu trúc từ tương ứng như sau:

Cách dùng Tính từ (Adj + N)	Chuyển sang Trạng từ (V + Adv)
1. He is a good singer.	→ He sings well.
2. She is a careful driver.	→ She drives carefully.
3. They are fast runners.	→ They run fast.
4. It was a heavy rain.	→ It rained heavily.
5. Nam is a quick learner.	→ Nam learns quickly.
6. Lan is a fluent speaker of English.	→ Lan speaks English fluently.

Cách dùng Tính từ (Adj + N)	Chuyển sang Trạng từ (V + Adv)
7. My father is a hard worker.	→ My father works hard.

Lưu ý các trường hợp đặc biệt (Bất quy tắc):

Học sinh cần đặc biệt ghi nhớ các từ không theo quy tắc thêm đuôi "-ly":

- **Good** (tính từ) → **Well** (trạng từ).
- **Fast** (tính từ) → **Fast** (trạng từ - giữ nguyên hình thái).
- **Hard** (tính từ) → **Hard** (trạng từ - giữ nguyên hình thái). *(Lưu ý: "Hardly" là trạng từ mang nghĩa phủ định: hầu như không).*
- **Late** (tính từ) → **Late** (trạng từ - giữ nguyên chỉ thời gian muộn). *(Lưu ý: "Lately" mang nghĩa gần đây).*
- **Early** (tính từ) → **Early** (trạng từ - giữ nguyên chỉ sớm).

Lời khuyên hữu ích cho học sinh:

- **Muốn chọn Tính từ:** Hãy nhìn xem câu có danh từ cần bổ nghĩa hoặc có động từ "to be" đứng trước không.
- **Muốn chọn Trạng từ:** Hãy nhìn xem câu có động từ chỉ hành động thường (run, sing, drive, work...) cần được mô tả cách thức không.

Lưu ý kỹ thuật: Chương trình tiếng Anh tương tác "*From ZERO to MASTER*" chạy rất tốt trên các trình duyệt hiện đại như Chrome, Firefox, Cốc Cốc, Opera... Tuy nhiên, chương trình không hỗ trợ trình duyệt cũ Internet Explorer.

Mọi thắc mắc về ngữ pháp và kỹ thuật cần giải đáp, xin vui lòng liên hệ trực tiếp với **Mr. Lê Đại Phong**.

• **Phone + Zalo:** 0971386608 | **Email:** typhoon620@gmail.com

• Luyện thi cấp tốc vào lớp 10 & tốt nghiệp THPT tại website chính thức: www.tienganhhaiphong.vn